**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | .Văn bản nghị luận | **Nhận biết:**  - Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản.  - Nhận biết được đặc điểm nổi bật của văn bản nghị luận.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được các nội dung chính trong một văn bản nghị luận có nhiều đoạn.  - Chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng.  - Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng:**  - Rút ra được những bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ nội dung văn bản.  - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình/ đồng tình một phần với những vấn đề được đặt ra trong văn bản. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận | **Nhận biết:**  - Xác định được phương thức biểu đạt của bài văn: Nghị luận.  - Xác định được nội dung, vấn đề nghị luận:  **Thông hiểu:**  - Hiểu được bố cục và cách làm bài văn nghị luận.  - Lựa chọn được những ví dụ thực tế để tăng sức thuyết phục. Bài văn có thể kết hợp các yếu tố tự sự, miêu tả hợp lí.  **Vận dụng:**  - Vận dụng kiến thức về văn nghị luận về để viết bài.  - Nêu được suy nghĩ của bản thân về vấn đề nghị luận.  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống. Nêu được vấn đề và suy nghĩ, đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ ý kiến. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6

Thời gian làm bài: 90 phút

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 Điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

*Khi ta im lặng, dừng hết mọi lao xao, buông xả hết những mong cầu hay chống đối, ta sẽ nghe được nhiều tiếng động xung quanh đang diễn ra, dù đó có là tiếng thở dài não ruột của một người đang ở nơi xa, hay ngay cả “tiếng vô thanh” của dòng sông và ngọn đồi. Cuộc sống luôn hối hả vội vàng, nên dễ khiến ta quên dần thói quen lắng nghe sâu sắc bằng trái tim. Nhiều khi người kia đã nói rất rõ ràng mà ta còn chưa chịu hiểu, huống hồ họ chỉ nói nửa câu hay im lặng để ta tự suy ngẫm. Vì có những niềm đau đã giấu kín trong lòng thì không thể dễ dàng nói ra nếu người nghe không biểu lộ được sự rung cảm chân thành từ nơi trái tim... Cho nên, phải lắng nghe và thấu hiểu chính mình thì ta mới nghe và thấu hiểu được những kẻ khác. Vậy từ bây giờ ta hãy tìm cho mình một không gian tĩnh lặng để tập nghe rõ lại từng bước chân và hơi thở của mình.  Đó là những âm thanh rất gần gũi và quan trọng mà ta đã quên lãng từ lâu. Ngoài ra, ta hãy cố gắng tập im lặng lắng nghe từng dòng cảm xúc nhớ nhung hay khát khao, từng ý niệm giận hờn hay ganh ghét, những quyết định sai lầm hay những lần tự mãn, và ngay cả khi tâm tư hoàn toàn vắng lắng để ta nhận ra từng thái độ sống của mình. Chỉ cần im lặng lắng nghe mà đừng vội can thiệp hay phán xét, để ta có cơ hội hiểu hết những ngõ ngách sâu kín trong tâm hồn… Nhờ đó, ta sẽ có nhiều cơ hội làm chủ chính mình. Làm chủ được chính mình cũng chính là làm chủ được cuộc đời mình. Khi làm chủ được cuộc đời mình, ta mới đủ bản lĩnh mời người khác cùng tham dự mà không gây khổ lụy cho nhau, đủ sức dắt nhau đi qua những quãng đời gian khó.*

(Trích *Hiểu về trái tim*, Minh Niệm, NXB Trẻ 2013)

(Ngữ liệu khó đối tượng lớp 6 nên chuyển lớp 8)

***Thực hiện các yêu cầu:***

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích trên?

A. Tự sự. B. Biểu cảm. C. Nghị luận. D. Miêu tả.

**Câu 2.** Theo tác giả,*“khi ta im lặng, dừng hết mọi lao xao, buông xả hết những mong cầu hay chống đối”* ta sẽ nghe được gì?

A. Tiếng động xung quanh đang diễn ra, tiếng nhịp tim thổn thức.

B. Tiếng động xung quanh đang diễn ra, dù đó có là tiếng thở dài não ruột của một người đang ở nơi xa, hay ngay cả “tiếng vô thanh” của dòng sông và ngọn đồi.

C. Tiếng nhịp tim thổn thức.

D. Tiếng thở dài não ruột của một người đang ở nơi xa.

**Câu 3.** Từ “lao xao”, “hối hả” được sử dụng trong đoạn văn là từ?

A. Từ ghép B. Từ láy và từ ghép C. Từ láy D. Từ đơn

**Câu 4.** Điền từ thích hợp vào chỗ trống để tạo thành một câu nói có ý nghĩa: “Im lặng là…”?

1. Lạnh lùng B. Vô cảm C. Quý D. Vàng

**Câu 5.** Từ “im lặng” trong đoạn trích này có ý nghĩa gì?

A. Thể hiện sự nhẫn nhục, chịu đựng.

B. Thể hiện thái độ thờ ơ, vô cảm lạnh lùng với những gì đang xảy ra xung quanh.

C. Thể hiện thái độ lên án lối sống cầu toàn.

D.Thể hiện sự điềm tĩnh, lắng nghe, học hỏi, suy nghĩ chín chắn, nhận thức bản thân, cuộc sống trước khi nói hay hành động.

**Câu 6.** Chìa khóa để mở cánh cửa tâm hồn mỗi người, để mở cánh cửa hạnh phúc trong gia đình, để mở cánh cửa thành công trong xã hội là gì?

A. Lắng nghe và thấu hiểu.

B. Yêu thương và chia sẻ.

C. Cho đi và nhận lại.

D. Tình yêu thương và mong muốn. (Các phương án không nên đúng về tính chất HS sẽ lựa chọn cả 4 đáp án) yêu cầu tường minh, rõ rang.

**Câu 7.** Ngoài yếu tố thuyết phục bằng lập luận, người viết còn thuyết phục người đọc bởi yếu tố nào?

A. Nêu lên những yếu tố khách quan của cuộc sống tác động đến cuộc đời mỗi con người.

B. Tình cảm, cảm xúc chân thành của tác giả đối với người nghe.

C. Dẫn chứng sinh động, hấp dẫn.

D. Dòng cảm xúc nhớ nhung hay khát khao cháy bỏng.

**Câu 8.** Vấn đề gợi ra từ đoạn trích là gì?

A. Hiểu về trái tim.

B. Giá trị của sự im lặng.

C. Cuộc sống luôn hối hả, vội vàng.

D. Cổ vũ cho lối sống thờ ơ, vô cảm.

**Câu 9.** Từ đoạn trích trên em hiểu như thế nào là “ lắng nghe chính mình”? (trình bày bằng một đoạn văn 5 đến 7 câu)

(Thay đổi câu khác) – Thông điệp gợi ra từ văn bản trên là gì? (trình bày bằng một đoạn văn 5 đến 7 câu)

**Câu 10.** Em có đồng tình với quan niệm của tác giả: “phải lắng nghe và thấu hiểu chính mình thì ta mới nghe và thấu hiểu được những kẻ khác” không? Vì sao? (trình bày bằng một đoạn văn 5 đến 7 câu)

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm**)

Hiện nay bạo lực học đường đang trở thành mối lo ngại cho tất cả mọi người, nhiều bạn trẻ bị bạo lực học đường dẫn đến những hậu quả vô cùng nghiêm trọng. Em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về bạo lực học đường ở học sinh THCS. (Nên chuyển lên đối tượng lớp 8)

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
| **9** | - “Lắng nghe chính mình” có thể hiểu là:  + Lắng nghe để biết, để biết bản thân mong gì, muốn gì.  + Lắng nghe chính mình để sống thành thực với những cảm xúc của bản thân.  + Lắng nghe chính mình cũng chính là cách bạn hiểu được giá trị của bản thân mình với thế giới. | 1,0 |
| **10** | - Khái quát được quan điểm của tác giả trong đoạn trích.  - Nêu được quan điểm: đồng tình/ không đồng tình/ đồng tình một phần.  - Lí giải được lí do lựa chọn quan điểm của bản thân. | 1,0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Bạo lực học đường | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: | 2,5 |
| - Mô tả hiện trạng bạo lực học đường; thể hiện thái độ phê phán hiện tượng này.  - Lí giải nguyên nhân và hậu quả của hiện tượng bạo lực học đường.  - Nêu giải pháp để ngăn chặn hiện tượng này.  - Mở rộng.  - Rút ra bài học cho bản thân |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |